

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2019/HS-ST

Ngày: 29/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Minh

2/ Bà Phạm Thị Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. **Tăng Chí H**, sinh năm 1995 tại Cần Thơ; giới tính: Nam. Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Việt H và bà Nguyễn Thị L; tiền sự: Không.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 214/2017/HSST ngày 28/9/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/01/2019. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Bào Minh Ng**, sinh năm 1997 tại Cần Thơ; giới tính: Nữ. Nơi cư trú: 62/5 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bào Tấn Đ và bà Nguyễn Thị Ng; tiền sự: Không.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 214/2017/HSST ngày 28/9/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/01/2019. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 1993 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Bà Trần Thanh Th, sinh năm 1999 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp P, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng

3. Ông Trần Duy K, sinh năm 1997 (*Có mặt*)

Địa chỉ: khu vực 3, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang

4. Ông Ngô Đình H, sinh năm 1993 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: 143 đường X, thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 12/2018, trên địa bàn quận Ninh Kiều xảy ra nhiều vụ mất trộm tài sản tại các phòng trọ. Lực lượng công an đã tiếp nhận 05 vụ mất trộm tài sản do người dân trình báo. Qua công tác sàng lọc đối tượng, ngày 04/01/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận Ninh Kiều mời Tăng Chí H và Bào Minh Ng về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, H và Ng khai nhận thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 09 giờ ngày 12/12/2018, H điều khiển xe mô tô biển số 65D1-013.34 chở Ng từ nhà trọ thuộc phường L, quận B, thành phố Cần Thơ đi xung quanh quận Ninh Kiều tìm nhà trọ sở hữu để trộm cắp. Khi đến nhà trọ N tại khu vực Y, phường A thì H đậu xe lại kêu Ng đứng chờ để H đi vào trong dãy nhà trọ, H phát hiện 01 phòng trọ cửa khép hờ nên H đi vào tìm nhưng không thấy tài sản, H tiếp tục đến phòng trọ số 3 của anh Ngô Đình H, dùng tua vít chuẩn bị sẵn cạy ổ khóa đi vào tìm tài sản lấy trộm được: 01 laptop hiệu Asus, 01 bộ quần áo thể thao, 01 sạc dự phòng. Sau đó, H đi ra ngoài điều khiển xe chở Ng tẩu thoát. H mang laptop bán cho Lê Thị Mộng Th tại tiệm cầm đồ A thuộc phường A, quận Ninh Kiều được 400.000 đồng, sạc dự phòng H ném bỏ, bộ quần áo thể thao mang về nhà. Số tiền bán laptop, H và Ng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá số 31 ngày 18/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Laptop Asus và bộ quần áo thể thao có tổng giá trị 4.836.000 đồng. Đối với Sạc dự phòng do không rõ đặc điểm, hiện trạng, thông tin kỹ thuật nên Hội đồng không có cơ sở định giá.

Vụ thứ 2: Khoảng 20 giờ ngày 17/12/2018, H điều khiển xe mô tô biển số 65D1-013.34 chở Ng đi xung quanh quận Ninh Kiều tìm nơi có sở hữu để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà trọ số 149/2 H, phường A phát hiện cửa rào không khóa nên H dừng xe lại, Ng ngồi trên xe canh giới, còn H xuống xe đi vào dãy nhà trọ đến trước phòng số 3 do anh Nguyễn Duy Kh thuê ở trọ. H dùng tua vít chuẩn bị sẵn cạy phá khóa đột nhập bên trong lấy được 01 laptop hiệu Acer. Sau đó, điều khiển xe chở Ng tẩu thoát. Tài sản lấy trộm được H khai bán laptop hiệu Acer cho Lê Thị Mộng Th tại cửa hàng A thuộc phường A, quận Ninh Kiều được 1.000.000 đồng. Số tiền bán laptop, H và Ng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá số 234 ngày 05/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận : Laptop hiệu Acer có giá trị 5.500.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 09 giờ ngày 21/12/2018, H điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 65B1-537.69 chở Ng từ nhà trọ phường L, quận B, thành phố

Cần Thơ đến trước Hẻm 156 M, phường A, quận Ninh Kiều phát hiện cửa rào không khóa nên H dừng xe, Ng bên ngoài cảnh giới, còn H đi vào dãy nhà trọ đến trước phòng số 4 do chị Trần Thanh Th thuê. H dùng cây tua vít chuẩn bị sẵn cạy phá cửa rồi đột nhập vào phòng tìm và lấy lấy trộm được 01 laptop hiệu Acer. Sau đó H điều khiển xe chở Ng tẩu thoát. Tài sản lấy trộm được H bán cho Lê Thị Mộng Th tại cửa hàng A thuộc phường A, quận Ninh Kiều được 400.000 đồng. Số tiền bán laptop, H và Ng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá số 28 ngày 08/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Laptop hiệu Acer có giá trị 4.100.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 14 giờ ngày 22/12/2018 H điều khiển xe mô tô biển số 65B1-537.69 chở Ng đi trên địa bàn quận Ninh Kiều tìm tài sản trộm cắp. Khi đến khu dân cư X thuộc khu vực Y, phường A, H phát hiện dãy nhà trọ K tại đường B31 không khóa cổng rào nên điều khiển xe đến nhà trọ, H đậu xe kêu Ng chờ ở ngoài còn H đi bộ đến phòng số 10 do anh Nguyễn Hoàng Ph thuê. H lấy tua vít chuẩn bị sẵn cạy phá ổ khóa phòng rồi đi vào tìm tài sản lấy trộm được 01 laptop hiệu Dell, 01 máy tính bảng Ipad Air 2, 01 điện thoại Iphone 7 Plus. Sau đó, H đi ra ngoài điều khiển xe chở Ng tẩu thoát. H đưa Ng vào nhà nghỉ thuộc địa bàn quận Cái Răng rồi đến cửa hàng điện thoại Thanh V (do Trần Văn T làm chủ) trên đường X thuộc quận Ninh Kiều bán laptop được 1.500.000 đồng. 01 Ipad Air 2 và điện thoại Iphone 7 Plus thì H bán cho Lê Thị Mộng Th tại cửa hàng A thuộc phường A, quận Ninh Kiều được 2.000.000 đồng. Số tiền bán laptop, H và Ng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 08/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Laptop hiệu Dell, Ipad Air 2 và điện thoại Iphone 7 Plus có tổng giá trị 19.500.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị các tài sản H và Ng lấy trong 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Ninh Kiều là 33.936.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Ng và H, thu giữ:

- 01 áo thun tay ngắn màu vàng, cổ áo màu vàng, phía sau có chữ “Khoa Y” và số “17”.
- 01 tua vít bằng kim loại màu trắng dài 12cm.
- 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 25cm.
- 01 xe mô tô hiệu Alizabeth màu đỏ, biển số 65D1-013.34.
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy, biển số: 64X4-8036.
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy, biển số: 65B1-168.47.
- 01 Giấy phép lái xe A1 mang tên Nguyễn Thị Huỳnh G.
- 01 xe đạp thể thao, màu trắng đỏ, hiệu Cloran, đã qua sử dụng.

Riêng đối với vụ mất tài sản xảy ra ngày 17/12/2018 tại phòng số 10 nhà trọ số 149/2 H, phường A, quận Ninh Kiều của chị Lê Thị H trình báo. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, định giá tài sản bị mất trộm (01 kiềng vàng 18k, 01 vòng đeo tay vàng 18k, 01 nhẫn vàng 24k, 01 nhẫn vàng 18k) với tổng giá trị định giá được là 44.317.760 đồng. Tuy nhiên, H và Ng không thừa nhận có lấy trộm của chị H. Quá trình điều tra, xác minh, thu thập chứng cứ không có cơ sở

kết luận H, Ng đã thực hiện vụ mất tài sản của chị H. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Lê Thị Mộng Th và Trần Văn T mua tài sản của bị can H bán nhưng không biết tài sản do H trộm cắp mà có nên chưa đủ cơ sở xử lý hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Đình H yêu cầu bồi thường số tiền 4.836.000 đồng, bị hại Kh yêu cầu bồi thường số tiền: 5.500.000 đồng, bị hại Trần Thanh Th yêu cầu bồi thường 4.100.000 đồng, bị hại Nguyễn Hoàng Ph yêu cầu bồi thường 19.500.000 đồng. Bị can H và Ng chưa khắc phục.

Đối với xe mô tô Elizabeth màu đỏ biển số 65D1-013.34: H khai thuê lại của người tên V, không rõ lai lịch. Qua xác minh đăng ký chủ sở hữu là của Tạ Mỹ T. Tuy nhiên, T khai đã bán cho người khác vào năm 2013.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKSNK ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố các bị cáo Tăng Chí H và Bào Minh Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét đến thái độ thành khẩn, hợp tác của bị cáo Ng trong quá trình điều tra để làm rõ vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để kết tội các bị cáo và xử phạt bị cáo H từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù, bị cáo Ng từ 9 tháng đến 01 năm tù, buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho các bị hại và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị hại: Ông Kh yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000đồng.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý bồi thường cho các bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ để sớm trở về, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân tốt trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Các bị cáo Tăng Chí H và Bào Minh Ng lợi dụng lúc các bị hại vắng mặt tại nơi ở, xung quanh không có người để lấy tài sản của các bị hại với cùng một phương thức. Cụ thể: vào các ngày 12, 17, 21 và 22/12/2018, H chở Ng đến các dãy nhà trọ, Ng đứng ngoài cảnh giới xung quanh, H dùng tua vít chuẩn bị sẵn cạy ổ

khóa phòng trọ của ông Ngô Đình H lấy 01 laptop hiệu Asus, 01 bộ quần áo thể thao, 01 sạc dự phòng; cạy phá khóa phòng trọ của ông Nguyễn Duy Kh lấy 01 laptop hiệu Acer; cạy phá cửa phòng trọ của bà Trần Thanh Th lấy 01 laptop hiệu Acer; cạy phá ổ khóa phòng trọ của ông Nguyễn Hoàng Ph lấy 01 laptop hiệu Dell, 01 máy tính bảng Ipad Air 2, 01 điện thoại Iphone 7 Plus; sau đó điều khiển xe taxi thoát, mang tài sản lấy được đi bán, lấy tiền cùng nhau tiêu xài.

Tại bản Kết luận định giá số 31 ngày 18/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều kết luận: Laptop Asus và bộ quần áo thể thao có tổng giá trị 4.836.000 đồng. Đối với Sạc dự phòng do không rõ đặc điểm, hiện trạng, thông tin kỹ thuật nên Hội đồng không có cơ sở định giá.

Tại bản Kết luận định giá số 234 ngày 05/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều kết luận : Laptop hiệu Acer (các bị cáo lấy của ông Nguyễn Duy Kh) có giá trị 5.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 28 ngày 08/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều kết luận: Laptop hiệu Acer (các bị cáo lấy của bà Trần Thanh Th) có giá trị 4.100.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 08/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều kết luận: Laptop hiệu Dell, Ipad Air 2 và điện thoại Iphone 7 Plus có tổng giá trị 19.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản các bị cáo lấy là: 33.936.000đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, hành vi của các bị cáo Tăng Chí H và Bào Minh Ng đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo có sức khỏe để lao động, có đủ khả năng nhận thức hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham và mục đích hưởng thụ cá nhân mà cố ý thực hiện. vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc phân công cụ thể vai trò của từng người cũng như việc phân chia giá trị tài sản lấy được. Bị cáo H là người chủ động, trực tiếp tìm tài sản để trộm cắp, trực tiếp mang tài sản trộm cắp được đi bán. Bị cáo Ng là người đi cùng, đứng ngoài giữ xe, cảnh giới xung quanh và 02 lần đi cùng bị cáo H bán tài sản trộm cắp được. số tiền bán các tài sản lấy được trong 04 vụ trộm cắp, các bị cáo tiêu xài chung. Vì vậy, với mức độ tham gia vào việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã phân tích thì mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo H nghiêm khắc hơn bị cáo Ng.

Các bị cáo đã từng phạm tội trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử theo bản án số 214/2017/HSST ngày 28/9/2017, chưa được xóa án tích. Vì vậy, với hành vi phạm tội lần này của các bị cáo là tái phạm và các bị cáo phải chịu

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo thực hiện 04 vụ trộm cắp, tài sản chiếm đoạt mỗi vụ đều trên 2.000.000đồng. Do đó, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc xem xét đến thái độ và sự hợp tác của bị cáo Ng trong quá trình điều tra để làm rõ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy, đây cũng được xem là thái độ thành khẩn khai báo và cũng được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Ng.

Mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[3] Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ vụ mất tài sản xảy ra ngày 17/12/2018 tại phòng số 10 nhà trọ số 149/2 H, phường A, quận Ninh Kiều của chị Lê Thị H trình báo để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 áo thun tay ngắn màu vàng, cổ áo màu vàng, phía sau có chữ “Khoa Y” và số “17”; 01 tua vít bằng kim loại màu trắng dài 12cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 25cm: Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy, biển số: 64X4-8036 mang tên Nguyễn Thanh H; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy, biển số: 65B1-168.47 mang tên Phan Thị Ng; 01 Giấy phép lái xe A1 mang tên Nguyễn Thị Huỳnh G thu giữ tại nơi ở của các bị cáo. Các bị cáo khai nhận được các giấy tờ nêu trên. cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chị Ng, chị G đã bán nhà và đi khỏi địa phương, anh H thường xuyên vắng mặt tại địa phương nên không tiến hành làm việc được để xác định có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nào khác hay không. Mặc dù đây là giấy tờ cá nhân của anh chị Ng, G, H nhưng do các anh chị không có mặt tại địa phương, hiện không biết ở đâu và có thể liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để được cấp lại các giấy tờ này khi cần thiết nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Elizabeth màu đỏ, biển số 65D1-013.34: là phương tiện các bị cáo dùng để trộm cắp tài sản. Qua xác minh đăng ký chủ sở hữu là bà Tạ Mỹ T, bà T khai đã bán cho người khác vào năm 2013. Các bị cáo khai thuê lại chiếc xe của người tên V không rõ lai lịch ở Bình Thủy. Do đó, giao lại chiếc xe cho Cơ quan điều tra – Công an quận Ninh Kiều ra thông báo tìm chủ sở hữu và giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 228 Bộ luật dân sự.

- 01 xe đạp thể thao, màu trắng đỏ, hiệu Cloran, đã qua sử dụng: là tài sản cá nhân của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tài sản các bị cáo trộm cắp của các bị hại không thu hồi lại được. Ông Ngô Đình H, ông Nguyễn Hoàng Ph, bà Trần Thanh Th yêu cầu các bị cáo bồi thường

giá trị tài sản theo biên bản định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều; ông Kh yêu cầu các bị cáo bồi thường 7.000.000đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Đây là sự tự nguyện của các bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% của số tiền phải bồi thường cho các bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Tăng Chí H, Bào Minh Ng** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Khoản 2 Điều 228, Điều 584, Điều 585, Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự;
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Bị cáo Tăng Chí H 02 năm 3 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2019.

Xử phạt: Bị cáo Bào Minh Ng 01 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2019.

- *Về xử lý vật chứng*:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun tay ngắn màu vàng, cổ áo màu vàng, phía sau có chữ “Khoa Y” và số “17”; 01 tua vít bằng kim loại màu trắng dài 12cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 25cm; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014732, biển số: 64X4-8036 mang tên Nguyễn Thanh H; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 082130, biển số: 65B1-168.47 mang tên Phan Thị Ng; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 921156899200 mang tên Nguyễn Thị Huỳnh G.

Trả lại cho Tăng Chí H 01 xe đạp thể thao màu trắng đỏ, hiệu Cloran, đã qua sử dụng.

Giao lại cho Cơ quan điều tra – Công an quận Ninh Kiều: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila Elizabeth màu đỏ, biển số 65D1-013.34, số máy VMVTBBD039929, số khung RLGKA 12HDBD039929 (xe cũ, đã qua sử dụng).

- *Về trách nhiệm dân sự*: Các bị cáo Tăng Chí H và Bào Minh Ng có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Ngô Đình H số tiền 4.836.000đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng Ph số tiền 19.500.000đồng, bồi thường cho bà Trần Thanh Th số tiền 4.100.000đồng và bồi thường cho ông Nguyễn Duy Kh số tiền 7.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ vụ mất tài sản xảy ra ngày 17/12/2018 tại phòng số 10 nhà trọ số 149/2 H, phường A, quận Ninh Kiều của chị Lê Thị Hương trình báo để xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí*: Mỗi bị cáo (Tăng Chí H, Bào Minh Ng) phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Tăng Chí H và bị cáo Bào Minh Ng liên đới chịu 1.697.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật lên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- CQCSĐT Công an Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

Đã ký

Nguyễn Thị Thúy Mai